

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Ngành/Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ thiết bị điện – điện tử; Công nghệ kỹ thuật TĐH; CN Kỹ thuật điện tử - tin học công nghiệp; Công nghệ điện lạnh; Công nghệ Cơ điện; Kế toán tổng hợp; CN KT điện tử; CN KT điện; Quản trị kinh doanh tổng hợp; Tài chính doanh nghiệp; CN KT Đo lường và điều khiển; CN Cơ điện tử; QTKD du lịch – khách sạn.

1. Tên học phần: Địa lý kinh tế
2. Loại học phần: Lý thuyết
3. Số tín chỉ: 2(2,0) tín chỉ.
4. Bộ môn quản lý học phần: Quản trị kinh doanh
5. Điều kiện tiên quyết: Không
6. Phân bổ thời gian:
  - Thời gian lên lớp: 30 tiết
    - Số tiết lý thuyết: 28tiết
    - Số tiết thực hành: 0 tiết
    - Số tiết kiểm tra: 02 tiết

- Thời gian tự học: 60 tiết

**7. Mục tiêu của học phần:**

**7.1. Kiến thức**

Sau khi hoàn thành xong học phần này, sinh viên hiểu được các khái niệm cơ bản về địa lý kinh tế: Tổ chức lãnh thổ; tài nguyên thiên nhiên; tài nguyên nhân văn; tổ chức lãnh thổ ngành công nghiệp, giao thông vận tải; tổ chức lãnh thổ ngành nông-lâm-ngư nghiệp; tổ chức lãnh thổ dịch vụ; tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế ở Việt Nam.

**7.2. Kỹ năng**

Hình thành trong sinh viên một số kỹ năng cơ bản:

- Kỹ năng phân tích và giải quyết các vấn đề về địa lý trong phát triển kinh tế
- Kỹ năng tư duy, kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Kỹ năng trình bày các vấn đề khoa học

Nâng cao khả năng tư duy lô gic, rèn luyện tính linh hoạt cho sinh viên, tạo tiền đề cho sự phát triển khả năng sáng tạo.

**7.3. Thái độ**

- Sinh viên yêu thích và hứng thú với học phần Địa lý kinh tế.
- Sinh viên có thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập, nghiên cứu.
- Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

**8. Nội dung học phần:**

### 8.1. Mô tả vấn đề

- Môn học đi sâu vào nghiên cứu các vấn đề về không gian địa lý, không gian kinh tế, không gian toán học, tổ chức không gian kinh tế - xã hội, khái niệm về nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội

- Nghiên cứu các khái niệm cơ bản như môi trường; tài nguyên thiên nhiên; tài nguyên nhân lực; tăng trưởng và phát triển kinh tế; các chỉ tiêu đo lường sự phát triển kinh tế - xã hội; đánh giá các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam.

- Nghiên cứu lý luận cơ bản về tổ chức không gian kinh tế - xã hội như phân bố sản xuất; vùng kinh tế; quy hoạch vùng; tổ chức lãnh thổ công nghiệp; tổ chức lãnh thổ nông nghiệp; tổ chức lãnh thổ các ngành dịch vụ, tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế ở Việt Nam.

### 8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (Tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của địa lý kinh tế</b> 1.1. Đối tượng nghiên cứu 1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của địa lý kinh tế 1.3. Phương pháp nghiên cứu 1.3.1. Phương pháp khảo sát thực địa 1.3.2. Phương pháp bản đồ 1.3.3. Phương pháp thông tin địa lý (GIS) 1.3.4. Phương pháp viễn thám 1.3.5. Phương pháp dự báo 1.3.6. Phương pháp phân tích chi phí-lợi ích	2	[1] Chương 1 từ trang 1- 8	- Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. - Thực hành các ví dụ, bài tập
2	<b>Chương 2. Tài nguyên thiên nhiên</b> 2.1. Môi quan hệ giữa tự nhiên và sản xuất xã hội 2.1.1. Khái niệm môi trường tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên 2.1.2. Môi quan hệ giữa tự nhiên và sản xuất xã hội 2.2. Các nguồn lực tự nhiên của Việt Nam 2.2.1. Những đặc điểm và điều kiện tự nhiên của Việt Nam 2.2.2. Các nguồn tài nguyên thiên nhiên	2	[1] Chương 3, từ trang 20-33	- Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. - Thực hành các ví dụ, bài tập

	<p>của Việt Nam</p> <p>2.2.3. Hậu quả của việc khai thác TNTN không hợp lý và biện pháp khắc phục</p>			
3	<p><b>Chương 3. Tài nguyên nhân văn</b></p> <p>3.1. Những vấn đề lý luận về phát triển, phân bố dân cư và sử dụng nguồn lao động</p> <p>3.1.1. Mối quan hệ giữa dân cư, lao động và hoạt động sản xuất</p> <p>3.1.2. Những vấn đề cần quan tâm khi nghiên cứu về dân cư, lao động</p> <p>3.2. Dân cư</p> <p>3.2.1. Dân cư</p> <p>3.2.2. Kết cấu dân số</p> <p>3.3. Phân bố dân cư và sử dụng nguồn lao động</p> <p>3.3.1. Phân bố dân cư</p> <p>3.3.2. Sử dụng nguồn lao động</p>	2	[1] Chương 4, từ trang 34-49	<p>- Học lý thuyết trên lớp</p> <p>- Tham gia thảo luận.</p> <p>- Thực hành các ví dụ, bài tập</p>
4	<p>3.4. Việt Nam trong hệ thống phân công lao động quốc tế</p> <p>3.4.1. Đặc điểm và xu hướng hiện đại của nền kinh tế Thế giới</p> <p>3.4.2. Việt Nam trong hệ thống phân công lao động khu vực và quốc tế</p> <p><b>Chương 4. Tổ chức lãnh thổ ngành công nghiệp</b></p> <p>4.1. Vai trò và cơ cấu ngành công nghiệp</p> <p>4.2. Đặc điểm tổ chức sản xuất công nghiệp</p>	2	<p>[1] Chương 4, từ trang 50-53</p> <p>[1] Chương 5, từ trang 54-57</p>	<p>- Học lý thuyết trên lớp</p> <p>- Tham gia thảo luận.</p> <p>- Thực hành các ví dụ, bài tập</p>
5	<p>4.2. Đặc điểm tổ chức sản xuất công nghiệp (tiếp)</p> <p>4.3. Những yếu tố ảnh hưởng tới phát triển và phân bố ngành công nghiệp</p> <p>4.3.1. Nhân tố lịch sử - xã hội</p> <p>4.3.2. Sự phân bố của các nguồn tài nguyên thiên nhiên</p> <p>4.3.3. Cơ sở kinh tế - xã hội</p> <p>4.4. Tình hình chung về sự phát triển, phân bố công nghiệp Việt Nam</p>	2	[1] Chương 5, từ trang 58-65	<p>- Học lý thuyết trên lớp</p> <p>- Tham gia thảo luận.</p> <p>- Thực hành các ví dụ, bài tập</p>
6	<p><b>Chương 5. Tổ chức lãnh thổ ngành nông – lâm – ngư nghiệp</b></p> <p>5.1. Nông nghiệp</p>	2	[1] Chương 6, từ trang 66-86	<p>- Học lý thuyết trên lớp</p> <p>- Tham gia thảo luận.</p>

	<p>5.1.1. Những đặc điểm của sản xuất nông nghiệp</p> <p>5.1.2. Những yếu tố ảnh hưởng tới phát triển và phân bố nông nghiệp</p> <p>5.1.3. Thực trạng về sự phát triển, phân bố nông nghiệp Việt Nam</p> <p>5.1.4. Định hướng phát triển và phân bố nông nghiệp Việt Nam</p> <p>5.2. Lâm nghiệp</p> <p>5.2.1. Vai trò của lâm nghiệp</p> <p>5.2.2. Đặc điểm của sản xuất lâm nghiệp</p>			<p>luận.</p> <p>- Thực hành các ví dụ, bài tập</p>
7	Kiểm tra giữa kỳ	2		Làm bài trên lớp
8	<p>5.2.3. Thực trạng về sự phát triển, phân bố lâm nghiệp Việt Nam</p> <p>5.2.4. Định hướng phát triển và phân bố lâm nghiệp Việt Nam</p> <p>5.3. Ngư nghiệp</p> <p>5.2.1. Vai trò của ngư nghiệp</p> <p>5.2.2. Đặc điểm của sản xuất ngư nghiệp</p> <p>5.2.3. Thực trạng về sự phát triển, phân bố ngư nghiệp Việt Nam</p> <p>5.2.4. Định hướng phát triển và phân bố ngư nghiệp Việt Nam</p>	2	[1] Chương 6, từ trang 87-95	<p>- Học lý thuyết trên lớp</p> <p>- Tham gia thảo luận.</p> <p>- Thực hành các ví dụ, bài tập</p>
9	<p><b>Chương 6. Tổ chức lãnh thổ dịch vụ</b></p> <p>6.1. Vai trò của dịch vụ trong đời sống xã hội</p> <p>6.2. Đặc điểm tổ chức lãnh thổ dịch vụ</p> <p>6.2.1. Khái niệm dịch vụ</p> <p>6.2.2. Phân loại dịch vụ</p> <p>6.2.3. Đặc điểm tổ chức lãnh thổ dịch vụ</p> <p>6.3. Thực trạng về sự phát triển, phân bố một số ngành dịch vụ chủ yếu</p> <p>6.3.1. Ngành giao thông vận tải</p> <p>6.3.2. Ngành thông tin liên lạc</p>	2	[1] Chương 7, từ trang 96-104	<p>- Học lý thuyết trên lớp</p> <p>- Tham gia thảo luận.</p> <p>- Thực hành các ví dụ, bài tập</p>
10	<p>6.3.3. Thương mại</p> <p>6.3.4. Du lịch</p> <p><b>Chương 7. Tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế ở Việt Nam</b></p> <p>7.1. Vùng Đông Bắc</p>	2	[1] Chương 7, từ trang 105-110 Chương 8, từ trang 111-120	<p>- Học lý thuyết trên lớp</p> <p>- Tham gia thảo luận.</p> <p>- Thực hành các ví dụ, bài tập</p>

NG  
QC  
GH  
NIN

11	7.1. Vùng Đông Bắc ( tiếp) 7.2. Vùng Tây Bắc Thảo luận	2	[1] Chương 8, từ trang 121-125	- Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. - Thực hành các ví dụ, bài tập
12	7.3. Vùng Đồng Bằng Sông Hồng 7.4. Vùng bắc Trung bộ Thảo luận	2	[1] Chương 8, từ trang 125-132	- Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. - Thực hành các ví dụ, bài tập
13	7.4. Vùng bắc trung bộ (tiếp) 7.5. Vùng duyên hải Nam Trung bộ Thảo luận	2	[1] Chương 8, từ trang 132-145	- Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. - Thực hành các ví dụ, bài tập
14	8.6. Vùng Tây Nguyên 8.7. Vùng Đông Nam Bộ	2	[1] Chương 8, từ trang 145-158	- Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. - Thực hành các ví dụ, bài tập
15	8.8. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long Thảo luận	2	[1] Chương 8, từ trang 158-164	- Học lý thuyết trên lớp - Tham gia thảo luận. - Thực hành các ví dụ, bài tập
<b>Tổng</b>		<b>30</b>		
		<b>tiết</b>		

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên
- Bài tập:
  - + Làm đầy đủ các bài tập mà giảng viên giao
  - + Đọc thêm tài liệu mà giảng viên yêu cầu

- Dụng cụ học tập: Tài liệu chính, máy tính Casio FX 570 MS, FX 570 ES Plus hoặc tương đương và tài liệu tham khảo giảng viên yêu cầu.

- Làm bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thảo luận và thuyết trình trên lớp
- Tham gia thi kết thúc học phần

#### 10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- **Thang điểm:** Theo quy định hiện hành
- **Hình thức đánh giá:** Thi tự luận

#### 11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà ....	1 điểm	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ - Bài kiểm tra giữa kỳ	1 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Tự luận 90 phút	60%	

#### 12. Tài liệu học tập

- Giáo trình bắt buộc:

[1] Nhiều tác giả, Giáo trình Địa lý kinh tế Việt Nam, trường ĐH Nông Nghiệp Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo:

[2] GS.TS. Đặng Như Toàn, Giáo trình Địa lý kinh tế Việt Nam, trường ĐH Kinh tế quốc dân.

[3] TS. Trần Duy Liên, Giáo trình Địa lý kinh tế Việt Nam, trường ĐH Đà Lạt.

[4] ThS. Nguyễn Văn Huân, Giáo trình Địa lý kinh tế Việt Nam, Đại học Thái Nguyên.

[5] Nguyễn Minh Tuệ, Lê Thông, Dân số học và địa lý dân cư, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội.

[6] Lê Sỹ Giáo (chủ biên), Dân tộc học đại cương, NXB Giáo dục.

[7] Nguyễn Việt Thịnh, Đỗ Thị Minh Đức, Địa lý kinh tế xã hội Việt Nam, NXB Giáo dục.

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 3 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

ThS. Đặng Thị Thu Giang

ThS. Đặng Thị Thu Giang